TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 09 - 4 - 2024
V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TRÀ VINH

-Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hồng Tân
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Văn Hiểu
Bà Trần Thị Sang

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Huê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 238/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024, về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Thạch Ly N, sinh năm 1995 (vắng mặt có lý do)
- ***Bị đơn:*** Ông Sơn T, sinh năm 1989 (vắng mặt không có lý do)

Cùng địa chỉ: ấp Thanh Trì A, xã Đa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Thạch Ly N là nguyên đơn trình bày: Năm 2013 bà với ông Sơn T kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Quá trình chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn gia đình không hàn gắn được, nên bà đã sống ly thân với ông T đến Ny hơn 01 năm.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Sơn Văn B, sinh ngày 25/3/2011 và Sơn Thị Hồng N, sinh ngày 10/3/2013.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Ny bà Thạch Ly N yêu cầu xin ly hôn với ông Sơn T, yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Sơn Thị Hồng N, còn Sơn Văn B bà Ly N thống nhất giao cho ông Sơn T nuôi dưỡng bà với ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quan điểm của Kiểm sát viên về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán thực hiện đúng theo quy định tại điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Đối với các đương sự; nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định pháp luật. Đối với bị đơn không chấp hành theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Nhận thấy sau khi kết hôn về chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn gia đình, do ông Sơn T không lo làm ăn, không quan tâm đến vợ con, tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống không hàn gắn được, hiện bà Ly N phải sống ly thân với ông T hơn 01 năm, xét thấy mâu gia đình giữa bà Ly N với ông Sơn T ngày càng trầm trọng kéo không hàn gắn được, việc bà Ly N khởi kiện yêu cầu ly hôn là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Ly N.

Về con chung: Giao cho bà Thạch Ly N tiếp tục nuôi con chung tên Sơn Thị Hồng N, sinh ngày 10/3/2013. Ghi nhận sự tự nguyện của em Sơn Văn B tự nguyện sống chung với cha.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bà Thạch Ly N phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về tố tụng:* Nguyên đơn vắng mặt có lý do, bị đơn vắng mặt không rõ lý do; căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử.

[2] *Về quan hệ tranh chấp:* Vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con; Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tại phiên tòa bà Thạch Ly N có đơn xin vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu, không có thay đổi bổ sung sửa chữa gì thêm.

[3] Nhận thấy, do có tìm hiểu quen biết trước và được sự chấp thuận của cha mẹ hai bên, bà Thạch Ly N với ông Sơn T quyết định xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình là hôn nhân hợp pháp.

[4] Theo nội dung đơn khởi kiện và lời khai tại tòa bà Thạch Ly N khai, sau khi kết hôn về chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn gia đình không hàn gắn được, nguyên nhân do ông Sơn T không lo làm ăn phụ giúp gia đình, không quan tâm vợ con, vợ chồng thường xuyên cãi vã với nhau, mặc dù bà Thạch Ly N đã nhiều lần tạo điều kiện để hàn gắn gia đình nhưng ông Sơn T vẫn không thay đổi từ đó mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng không hàn gắn được bà Ly N phải sống ly thân với ông Sơn T đến Ny hơn 01 năm, bà Ly N yêu cầu xin ly hôn với ông Sơn T.

[5] Đối với ông Sơn T là bị đơn trong vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Sơn T cố tình vắng mặt không rõ lý do. Như vậy mặc nhiên ông Sơn T chấp nhận ly hôn với bà Ly N.

Xét thấy trong quá trình chung sống mâu thuẫn gia đình giữa bà Thạch Ly N với ông Sơn T ngày càng trầm trọng không hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Căn cứ các Điều 53, 58 Luật hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn của bà Thạch Ly N.

Về con chung: Giao cho bà Thạch Ly N tiếp tục nuôi người con chung tên Sơn Thị Hồng N, sinh ngày 10/3/2013, còn em Sơn Văn B sinh ngày 25/3/2011 bà Ly N thống nhất giao cho ông Sơn T nuôi dưỡng bà với ông Sơn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn bà Thạch Ly N và ông Sơn T được quyền tới thăm, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

[6] *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Thạch Ly N phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sư huyện Châu Thành.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 54, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn của bà Thạch Ly N.

Tuyên xử: Cho bà Thạch Ly N ly hôn với ông Sơn T.

Về con chung: Giao cho bà Thạch Ly N tiếp tục nuôi người con chung tên Sơn Thị Hồng N, sinh ngày 10/3/2013. Ghi nhận sự tự nguyện của em Sơn Văn B, sinh ngày 25/3/2011, tự nguyện sống chung với cha ông Sơn T, bà Thạch Ly N và ông Sơn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn bà Thạch Ly N và ông Sơn T được quyền tới thăm, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Thạch Ly N phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0000640, ngày 24/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú, để xin Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Châu Thành;
-THADS huyện Châu Thành;
-Ủy ban nhân dân xã nơi ĐKKH;
-Các đương sự;
-Lưu.

Diệp Hồng Tân

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Châu Thành;
-THADS huyện Châu Thành;
-Ủy ban nhân dân xã nơi ĐKKH;
-Các đương sự;
-Lưu.

Diệp Hồng Tân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Inh Đỗ Văn Chúc Diệp Hồng Tân

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Châu Thành;
-THADS huyện Châu Thành;
-Ủy ban nhân dân xã nơi ĐKKH;
-Các đương sự;
-Lưu.

Diệp Hồng Tân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Inh Đỗ Văn Chúc Diệp Hồng Tân

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Châu Thành;
-THADS huyện Châu Thành;
-Ủy ban nhân dân xã nơi ĐKKH;
-Các đương sự;
-Lưu.

Diệp Hồng Tân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh N Song Trần Thị Sang Diệp Hồng Tân